

Số: 17/2023 /CV-MP

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX**

- Mã chứng khoán: MED

- Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

- Số điện thoại: 024.3864 3363 Fax: 024.3864 1584

- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Hồng Trung

- Email: trangch.medi@gmail.com

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2023

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/04/2023 tại đường dẫn: <http://www.mediplantex.com/vi/thong-tin-co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG
MEDIPLANTEX



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Hồng Trung

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
Tên Tiếng anh	Mediplantex National Pharmaceutical Joint Stock Company
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	0100108430
Vốn điều lệ	12.410.000.000 VNĐ
Địa chỉ	358 Đường Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Số điện thoại	024.3864 3363
Website	http://www.mediplantex.com/
Mã cổ phiếu	MED

❖ *Quá trình hình thành và phát triển:*

Tiền thân là Công ty dược liệu Trung ương 1, Công ty thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 4410/QĐ-BYT ngày 07/12/2004 của Bộ Y tế về việc chuyển đổi hình thức sở hữu từ DNNN thành Công ty cổ phần. Ngày 12/04/2005 Công ty chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần với tên gọi là Công ty Cổ Phần Dược Trung ương Mediplantex. Với bề dày truyền thống 50 năm, đã có 20 năm phấn đấu theo định hướng tương cường sản xuất công nghiệp, năng lực kinh doanh trong nước và xuất khẩu với mục tiêu “Vì sức khỏe và đẹp con người”, hiện tại Công ty là một trong những nhà sản xuất và cung cấp dược phẩm hàng đầu tại Việt Nam.

Công ty đã có nhiều thay đổi trên các phương diện tổ chức nhân sự, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, khoa học công nghệ, thực hiện các dự án mang tầm quốc gia và của ngành, sớm nắm bắt nhu cầu điều trị của nhân dân. Hiện nay Công ty đang sản xuất trên 200 sản phẩm thuốc các

loại như nhóm kháng sinh, thuốc hỗ trợ điều trị ung thư, thuốc sốt rét, thuốc tim mạch, thuốc tiêu đường, thuốc cảm sốt dị ứng, thuốc tăng cường chức năng gan và chống viêm gan, thuốc phong thấp loãng xương, thuốc thần kinh an thần, thuốc tăng cường tuần hoàn não, thuốc đường hô hấp, thuốc đường ruột cho trẻ em. Công ty đã sản xuất nhiều sản phẩm với chất lượng tốt, đủ sức cạnh tranh trong nước và xuất khẩu ra một số quốc gia khác

Với tinh thần lao động sáng tạo không mệt mỏi và liên tục của các thế hệ lãnh đạo và cán bộ công nhân viên công ty, từ ngày thành lập đến nay, công ty luôn đứng vững và phát triển với vai trò là một công ty đầu ngành trong lĩnh vực sản xuất và phân phối dược phẩm, đóng góp tích cực cho sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân và phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Từ 1961- 1990: Công ty Dược liệu cấp 1 DNNN- trực thuộc Trung ương Bộ Y tế.

Từ 1991- 2004: Công ty Dược liệu Trung ương I, từng bước chuyển mình từ DNNN thành Công ty cổ phần

Từ 2005 - 2010: Công ty thực hiện giai đoạn cổ phần hóa, chuyển đổi từ DNNN thành CTCP và thay đổi tên gọi “Công ty Cổ Phần Dược Trung ương Mediplantex”

Từ 2010 - 2017: Công ty từng bước đổi mới phát triển và đẩy mạnh hội nhập thị trường Dược trong và ngoài nước. Công ty đạt danh hiệu Top 500 Thương hiệu Việt.

Từ 2017- 2019: Giai đoạn khẳng định vị thế dẫn đầu thị trường trong nước và vươn xa ra thế giới.

Ngày 18/03/2020: Niêm yết cổ phiếu MED trên sàn giao dịch chứng khoán HN

❖ **Các thành tích đạt được:**

1980 - 1985	Nhận Huân chương lao động hạng Ba, Huân chương lao động hạng Hai
2001 - 2005	Nhận Huân chương lao động hạng Hai, Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ Giải thưởng Hồ Chí Minh, Chứng nhận thương hiệu uy tín Chứng nhận thương hiệu mạnh, Sao vàng đất Việt
2006 - 2010	Cúp vàng phát triển bền vững, Cúp vàng Uy tín thương mại quốc tế và quản lý thương hiệu toàn cầu Danh hiệu Doanh nghiệp Xuất nhập khẩu uy tín, Danh hiệu Top 500 Thương hiệu Việt hàng đầu

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108430 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày



11/05/2017, các ngành nghề kinh doanh của công ty bao gồm:

- Kinh doanh dược phẩm, mỹ phẩm, sản phẩm vệ sinh và thực phẩm dưỡng sinh, lương thực, thực phẩm; vacxin sinh phẩm y tế
- Kinh doanh nguyên liệu làm thuốc, dược liệu, tinh dầu, hương liệu, phụ liệu, hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm), chất màu phục vụ cho dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và công nghệ
- Mua bán máy móc, thiết bị y tế, thiết bị bao bì phục vụ cho sản xuất tân dược, thuốc y học cổ truyền, mỹ phẩm, thực phẩm bổ dưỡng
- Trồng cây dược liệu
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, nhà cửa, kho.
- Dịch vụ môi giới đầu tư, môi giới thương mại và ủy thác xuất nhập khẩu
- Phòng chuẩn trị y học cổ truyền
- Dịch vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tư vấn, đào tạo huấn luyện chuyên ngành y dược.

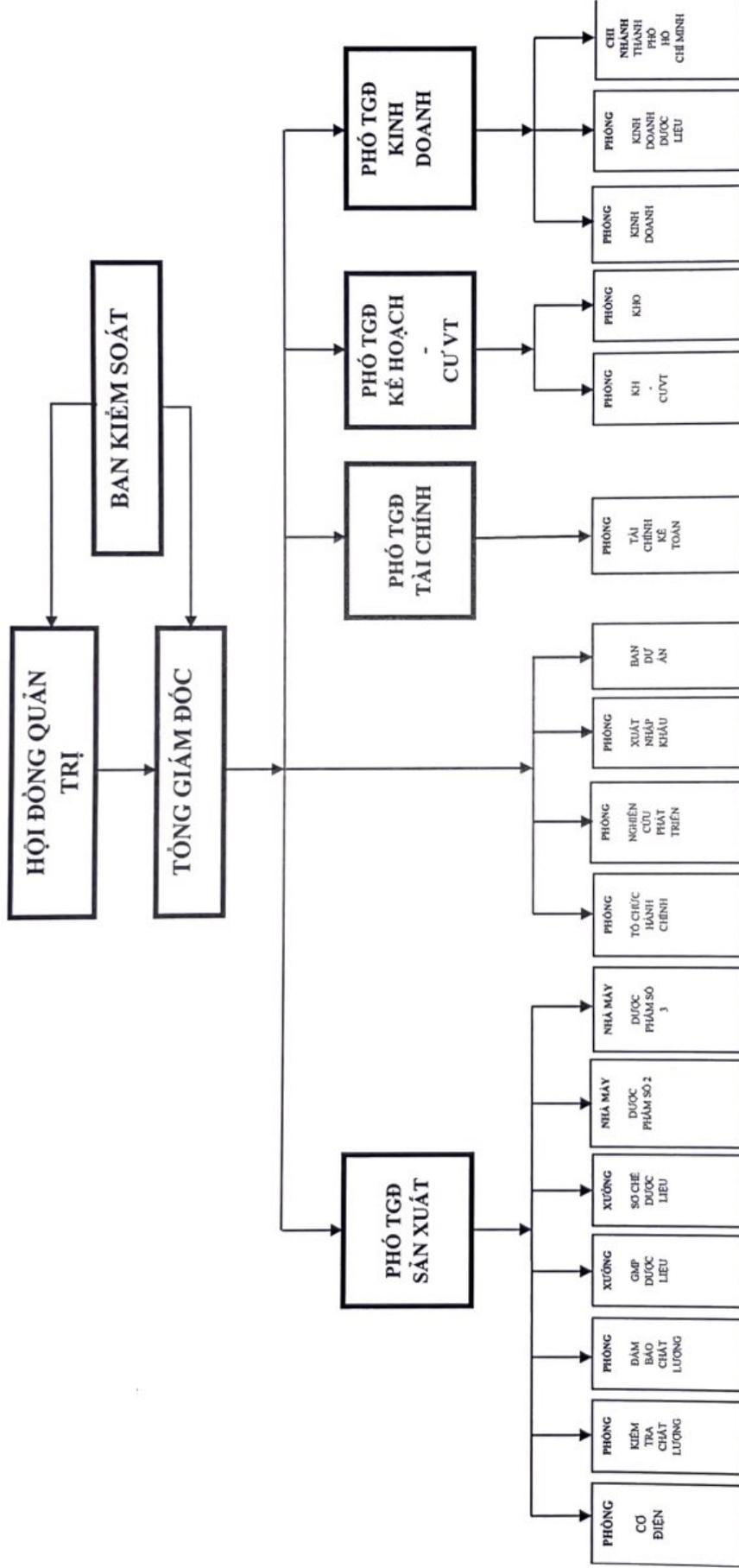
2.2 Địa bàn kinh doanh:

Mạng lưới kinh doanh của công ty ở trong nước được mở rộng trên nhiều tỉnh thành, Phòng kinh doanh đặt tại Trụ sở chính của Công ty chịu trách nhiệm phân phối tất cả các sản phẩm của Công ty đến các đối tác khách hàng Gia công – Cắt lô, đặc biệt là các khách hàng lớn Dược phẩm An hy, Dược phẩm Robinson, Minh An, Hưng Việt, Đông Nam Á vv... Ngoài ra công ty phát triển thị trường thông qua 3 nhà phân phối tại miền Bắc, miền Nam và miền Trung. Mục tiêu sản lượng tiêu thụ tại hệ thống này chiếm khoảng 50% trong tổng sản lượng tiêu thụ toàn nhà máy

Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex không chỉ sản xuất, kinh doanh phục vụ thị trường trong nước mà còn xuất khẩu sang một số nước trên thế giới trong đó chủ yếu là cá nước Đông Nam Á như: Myanmar, Lào, Campuchia... Các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là thành phẩm thuốc chữa bệnh có thành phần tân dược, đông dược.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX



Công ty cp Dược Trung ương Mediplantex hoạt động theo mô hình công ty cổ phần có cơ cấu tổ chức gồm:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ chức năng

- Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan quyết định cao nhất của công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề liên quan, đến quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty
- Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
- Ban kiểm soát: Là cơ quan do đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh của công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
- Ban Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc là người điều hành, có thẩm quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các công việc và nhiệm vụ được giao
- Các phòng ban chức năng: Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ chuyên môn do Ban Tổng Giám đốc giao
 - Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển:

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Công ty xây dựng các chiến lược tăng trưởng cho mục tiêu chủ yếu của công ty: tăng cường khai thác thị trường xuất khẩu, đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng chủ lực có nguồn gốc từ dược liệu đồng thời nâng cao năng lực của 03 đơn vị sản xuất Đông dược và Tân dược.

4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

– Công ty tiếp tục đẩy mạnh xây dựng dự án “Trung tâm Khoa học Công nghệ Dược và Nhà máy Ứng dụng Sản xuất Dược Phẩm đạt tiêu chuẩn GMP – EU”.

Các dây chuyền GMP WHO: Đông dược, Non- Betalactam, Mỹ phẩm, Hoocmon, Ung Thư, Thực phẩm chức năng

Các dây chuyền GMP EU: Non- Betalactam EU, Cephalosporin tiêm

– Công ty chú trọng đầu tư phát triển sản xuất theo hướng công nghiệp, sản xuất các loại thuốc có giá trị cao, đẩy mạnh nghiên cứu, tạo ra nhiều mặt hàng mới được người tiêu dùng ưa

chuộng và có giá trị kinh tế cao

– Đẩy mạnh các chương trình, tiếp thị quảng bá thương hiệu, tạo dựng hình ảnh thương hiệu tốt trong lòng người tiêu dùng, xây dựng thương hiệu Mediplantex trở thành thương hiệu nổi tiếng và được yêu thích.

4.3 Các mục tiêu ngắn hạn và trung hạn của Công ty

– Kiểm soát chất lượng sản phẩm để không có sản phẩm bị thu hồi về chất lượng trên toàn quốc ở tất cả các cấp.

– Tăng cường công tác nghiên cứu để đưa ra thị trường những sản phẩm có chất xám cao đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng và mang lại lợi ích cho công ty.

– Chủ trương duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định, nâng cao hiệu quả quản lý tài chính được lãnh đạo công ty đặc biệt chú trọng

– Công ty chủ động trong việc tìm nguồn vốn có chi phí thấp để đầu tư mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cao

– Xây dựng chế độ đãi ngộ hấp dẫn nhằm thu hút nhiều nhân lực Đại học có năng lực cao.

– Thực hiện trẻ hóa nguồn nhân lực, đào tạo đội ngũ cán bộ giàu kinh nghiệm, tâm huyết và tận tụy luôn được công ty chú trọng

– Công ty mở rộng hơn nữa hệ thống phân phối trên khắp cả nước phát triển thêm các cửa hàng, đại lý phân phối sản phẩm công ty

– Công ty đẩy mạnh đầu tư, phát triển các mặt công tác quản lý chất lượng, nghiên cứu phát triển, quản lý tài chính

5. Các rủi ro:

Công ty đã xây dựng hệ thống quản trị rủi ro dựa trên những thông lệ và chuẩn mực quốc tế, đồng thời áp dụng linh hoạt phù hợp với mô hình hoạt động công ty và môi trường hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã nhận diện những rủi ro chính ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh gồm:

Loại rủi ro	Nhận diện rủi ro	Biện pháp kiểm soát
Rủi ro chiến lược		
Rủi ro kế hoạch	Thiếu kế hoạch chiến lược thích đáng để đáp ứng các mục tiêu chiến lược dài hạn của Công ty	Liên tục theo dõi, rà soát và điều chỉnh (khi cần thiết) đối với Chiến lược. Xây dựng và ban hành các Tài liệu kiểm soát liên quan tới việc lập và Triển khai các mục tiêu

Rủi ro pháp lý	Các chính sách liên quan tới ngành dược chưa được điều chỉnh kịp thời tác động đến xây dựng chiến lược về đầu tư, sản phẩm sản xuất và đối tượng khách hàng	Tiếp cận kịp thời và tích cực tham gia đóng góp vào việc xây dựng các quy định pháp lý ngành dược để nắm bắt nhanh chóng các thay đổi pháp lý nhằm điều chỉnh các kế hoạch dài hạn của Công ty
Rủi ro môi trường kinh tế toàn cầu	Việc không nhanh chóng thích nghi với những thay đổi về kinh tế và xã hội toàn cầu dẫn tới những ảnh hưởng bất ngờ cho Công ty trong việc thực hiện các kế hoạch kinh doanh	Thường xuyên cập nhật các thay đổi của môi trường kinh tế, đánh giá và phân tích các ảnh hưởng đến Công ty
Rủi ro nhân sự kế thừa	Vị trí quan trọng bị trống do không thể tìm kiếm được người thích hợp trong một khoảng thời gian ngắn	Tiếp tục triển khai công tác quy hoạch nhân sự kế thừa xuống các cấp độ thấp hơn, đảm bảo đội ngũ nhân sự kế cận cho tất cả các cấp độ
Rủi ro hoạt động		
Rủi ro về nguồn nguyên liệu đầu vào	Hiện nay, ngành công nghiệp hóa chất cơ bản, công nghiệp hóa dầu nước ta chưa phát triển mạnh, vì vậy khoảng 90% nguyên liệu để sản xuất thuốc đến từ nhập khẩu, các khoản chi phí nhập khẩu, biến động về tỷ giá và giá cả sẽ khó kiểm soát, ảnh hưởng đến lợi nhuận của các công ty dược phẩm	Chủ động tìm các đối tác trong và ngoài nước có nguồn cung ổn định và chất lượng, tránh rủi ro phát sinh về biến động giá nguyên liệu đầu vào. Chú trọng việc rà soát, hoàn thiện và chuẩn hóa các Bộ định mức vật tư tiêu hao nguyên vật liệu để tiết kiệm chi phí giảm giá thành sản phẩm
Rủi ro trong hoạt động sản xuất của nhà máy	Hoạt động trong ngành hóa dược phát sinh rủi ro xảy ra tai nạn lao động, tai nạn cháy nổ	Luôn đề cao tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn lao động, quy trình trong sản xuất, quy trình sử dụng thiết bị. Đội phòng cháy chữa cháy được đào tạo bài bản để sẵn sàng ứng phó khi có sự cố xảy ra
Rủi ro trong hoạt động bán hàng	Tập trung vào thị phần sản xuất hàng cất lô, gia công nên có sự cạnh tranh rất lớn về giá	Xây dựng nhà máy tiêu chuẩn EU-GMP tại KCN cao Hòa Lạc. nghiên cứu để sản xuất các sản phẩm thuốc có chất lượng tương đương thuốc nhập khẩu nhưng giá thấp. Cơ cấu lại danh mục sản phẩm theo hướng tinh gọn, hiệu quả để định vị đúng thị trường, đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm chủ lực đạt doanh thu, lợi nhuận cao. Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Rủi ro thiên tai	Hoạt động của Công ty cũng chịu ảnh hưởng của các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, dịch bệnh, bão lớn, mưa kéo dài... Đây là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty	Công ty đã tiến hành tham gia mua bảo hiểm cho tài sản mà Công ty đang khai thác, sử dụng
Rủi ro hoạt động		
Rủi ro trong quản lý sản phẩm và hàng tồn kho	Rủi ro về chất lượng thuốc khi ra thị trường và việc bảo quản của nhà phân phối, đại lý, nhà thuốc nằm ngoài khả năng kiểm soát làm ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dung, độ tin cậy của thương hiệu Mediplantex	Phối hợp tốt với các cơ sở y tế và cơ quan kiểm nghiệm các cấp để nắm bắt thông tin nhanh chóng và có quy trình xử lý kịp thời, trên nguyên tắc an toàn sức khỏe của người tiêu dung là trên hết
	Không xử lý kịp thời nguyên liệu hoặc thành phẩm tồn kho hết hạn, giảm chất lượng và phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	Định hướng xu thế phát triển sản phẩm để dự kiến lượng hàng sản xuất và tồn kho, đẩy mạnh tiêu thụ những mặt hàng có số lượng tồn kho lớn. Lập kế hoạch sản xuất sát với nhu cầu bán hàng và sức tiêu thụ của khách hàng. Thực hiện nhập trước xuất trước, nhập sau xuất sau đối với sản phẩm lưu kho để giảm rủi ro hết hạn
Rủi ro tài chính		
Rủi ro biến động lãi suất	Lãi suất là biến số kinh tế nhạy cảm, sự thay đổi của lãi suất sẽ tác động làm thay đổi hành vi sản xuất và tiêu dùng của xã hội	Công ty đang tìm cách giảm thiểu rủi ro lãi suất này thông qua các biện pháp như: kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, tối ưu hóa việc sử dụng vốn, tăng vòng quay đồng tiền, ưu tiên thanh toán nợ trước hạn đối với các khoản vay có lãi suất cao, cơ cấu lại các khoản vay từ lãi suất cao xuống lãi suất thấp
Rủi ro biến động tỷ giá	Tỷ giá ngoại tệ trong năm biến động nhỏ nhưng nguồn nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu tương đối lớn, nên biến động tỷ giá cũng ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty	Chủ động trong việc dự báo biến động tỷ giá và xây dựng mối quan hệ tốt với các ngân hàng có nguồn ngoại tệ dồi dào. Từng bước xem xét và triển khai việc sử dụng các công cụ tài chính để phòng ngừa rủi ro tỷ giá

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty thông qua các biện pháp kiểm soát về tiền lương, tiền công, chi phí bảo trì, bảo hành, chi phí giá thành đã đặt ra từ đầu năm mang lại nhiều kết quả rất khả quan
 - Tổ chức quản lý sản xuất hiệu quả tránh lãng phí, giảm tiêu hao vật tư, sử dụng lao động hợp lý để giảm giá thành sản xuất tăng tính cạnh tranh của sản phẩm
 - Sắp xếp lại lao động giữa các đơn vị phù hợp với tình hình sản xuất và quy mô nhân sự.
 - Chủ động cân đối sử dụng vốn linh hoạt đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn.
 - Triển khai thực hiện thi công các Nhà xưởng của dự án Trung tâm khoa học công nghệ dược và nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU theo tiến độ đã đặt ra.
 - Cơ cấu lại Phòng Kinh doanh theo định hướng thực hiện sản xuất gia công cắt lô cho các nhà phân phối.
 - Thực hiện giải thể chi nhánh Bắc Giang từ ngày 07.02.2022 do hoạt động không hiệu quả.
 - Công tác BHXH, BHYT, BH thất nghiệp, hưu trí, chấm dứt hợp đồng lao động và các quyền lợi khác của người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định của Pháp luật hiện hành.
 - Đảm bảo thực hiện mọi chế độ chính sách liên quan đến người lao động như: các ngày lễ, tết được Công ty trích thưởng kịp thời động viên tinh thần cho CNV lao động.
 - Nghiên cứu phát triển sản phẩm :
- Đã thực hiện đăng ký mới được 19 sản phẩm (trong đó có 6 TPCN), gia hạn được 18 số đăng ký.

Chuyển giao quy trình sản xuất 20 sản phẩm mới

Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm mới, sản phẩm thay thế và sản phẩm cho các năm tiếp theo

+ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Một số chỉ tiêu chính đạt được năm 2022 so với kế hoạch

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2022	Thực hiện 12 tháng 2022	So sánh TH với KH (%)
I	Tổng giá trị mua	VNĐ		217.555.000.000	
II	Sản xuất công nghiệp	VNĐ	275.412.000.000	320.810.000.000	116
	- NM số 1	VNĐ	66.525.000.000	72.410.000.000	109

	- NM số 2	VNĐ	208.887.000.000	248.400.000.000	119
	+ Sản lượng 2 nhà máy:	Đ.vị bào chế	743.759.540	766.870.000	103
	- NM số 1	Đ.vị bào chế	76.708.000	90.860.000	118
	- NM số 2	Đ.vị bào chế	667.051.460	676.010.000	101
III	Tổng doanh thu	VNĐ	437.934.138.000	401.051.153.746	92
	Giá vốn hàng bán	VNĐ	353.097.238.450	322.634.868.027	91
	Lợi nhuận gộp	VNĐ	84.836.899.550	78.416.285.719	92
	Chi phí QLVP công ty	VNĐ	44.263.537.414	46.070.696.302	104
	Chi phí QL NM2	VNĐ		7.137.181.179	
	Chi phí các bộ phận KD	VNĐ	13.296.806.000	16.125.012.984	121
	Doanh thu tài chính	VNĐ		5.902.051.774	
	Chi phí tài chính	VNĐ	5.000.000.000	7.544.213.916	151
	Thu nhập khác	VNĐ		3.379.023.310	
	Chi phí khác	VNĐ		2.586.314.955	
	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	27.276.556.136	8.236.313.246	30

2. Tổ chức và nhân Sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành :

Stt	Họ và tên	Chức danh	Quá trình công tác	Tỷ lệ sở hữu
1	Trần Hoàng Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	<ul style="list-style-type: none"> - Từ năm 2008-2010: Thành viên HĐQT Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex - Từ năm 2011-2014: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex - Từ năm 2015-2019: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex - Từ năm 2020: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex 	8,06%

2	Lê Hồng Trung	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	- Từ năm 2010 đến 04/2015: Thành viên HĐQT; Trưởng phòng kinh doanh Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	0,4%
			- Từ 05/2015 đến nay: Thành viên HĐQT, PTGD Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
3	Nguyễn Ngọc Tuyên	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	- Từ 05/2018 đến nay: Thành viên HĐQT, PTGD Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	3,88%
4	Nguyễn Tiên Phong	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	- Từ 2005-2009: Phó Giám đốc Nhà máy dược phẩm số 2 Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	0,16%
			- Từ 2009-04/2017: Giám đốc Nhà máy dược phẩm số 2 Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
			- Từ 05/2017-04/2018: PTGD Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
			- Từ 05/2018 đến nay: Thành viên HĐQT, PTGD Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
5	Nguyễn Chí Kiên	Phó Tổng Giám đốc	- Từ 2010- 04/2017: Trưởng phòng kế hoạch & Cung ứng vật tư Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	0.01%
			- Từ 05/2017 đến nay: PTGD Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
6	Lã Trang Nhung	Kế Toán Trưởng	- Từ 2003 – 2009: Nhân viên phòng kế toán Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	0%
			- Từ 2010 – 2016: Phó Phòng Kế toán Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
			- Từ 2017 – đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	

2.2 Chính sách Nhân lực:

Hiện nay tổng số cán bộ nhân viên của Công ty là 375 lao động. Công ty luôn xây dựng chế độ đãi ngộ hấp dẫn nhằm thu hút thêm nhiều nhân lực có lao động, đặc biệt là đối với các Dược sĩ đại học.

Thực hiện trẻ hóa nguồn nhân lực, đào tạo đội ngũ cán bộ giàu kinh nghiệm, tâm huyết và tận tụy luôn được công ty chú trọng.

Chính sách lương thưởng thường xuyên được cải tiến theo hướng có lợi cho người lao động, tạo động lực hơn nữa thúc đẩy sáng tạo và đóng góp tích cực của cán bộ nhân viên.

Ban lãnh đạo công ty thường xuyên phát động và tổ chức các phong trào thi đua trong sản xuất, phát huy sáng tạo, cải tiến năng suất, tiết kiệm trong sản xuất để nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty.

Công ty tổ chức mô hình nhân sự của ban điều hành và sắp xếp lại lao động giữa các đơn vị cho phù hợp với tình hình sản xuất và quy mô nhân sự. Ngoài ra công ty vẫn đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, đảm bảo việc chi trả lương thưởng, các chế độ phúc lợi như Lễ Tết, nghỉ mát, BHXH...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Tên dự án: Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU

Địa điểm xây dựng: Khu công nghệ cao Hòa Lạc

Diện tích đầu tư: 30.300m²

I. Tình hình thực hiện dự án:

1.1. Căn cứ quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 77/QĐ-CNCHL của BQL KCN Hòa Lạc cấp ngày 19/07/2019. Thời gian khởi công và hoàn thành dự án như sau:

– Khởi công xây dựng và lắp đặt TBSX giai đoạn 1: Quý I/2020- Quý I/2022

– Khởi công xây dựng và lắp đặt TBSX giai đoạn 2: Quý I/2021-Quý III/2022

– Nghiệm thu công trình đưa vào vận hành sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ: Giai đoạn I từ Quý II/2022, giai đoạn 2 từ Quý IV/2022

1.2. Căn cứ quyết định giãn tiến độ thực hiện dự án số 81/QĐ-CNCHL của BQL KCN Hòa Lạc cấp ngày 11/05/2020. Thời gian khởi công và hoàn thành dự án như sau:

– Khởi công xây dựng và lắp đặt thiết bị giai đoạn 1: Quý IV/2020

– Khởi công xây dựng và lắp đặt thiết bị sản xuất giai đoạn 2: Quý I/2021

– Nghiệm thu công trình và đưa vào vận hành sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ của giai đoạn 1 và giai đoạn 2: Quý IV/2022

1.3. Tình hình thực tế đến 01/03/2023 như sau:

– Tiến độ dự án **GIAI ĐOẠN 1:** Gồm các hạng mục: Nhà văn phòng, Nhà xưởng B, Nhà xưởng C, hạ tầng giao thông, hạ tầng cấp thoát nước, hạ tầng hệ thống M&E; hạng mục phụ (bể nước ngầm, nhà xe, trạm bơm; trạm hạ thế; nhà nồi hơi; nhà chứa rác; kho dung môi; bể xử lý nước thải; cột cờ; bồn dầu) trong đó tiến độ phân xây dựng đạt khoảng 75%. Phần cơ điện đạt khoảng 25%; Phần thi công PCCC đạt khoảng 10%; Phần lắp đặt thiết bị công nghệ chưa có; Phần hệ thống cơ điện M&E và PCCC phụ thuộc vào công nghệ và tiến độ lắp đặt thiết bị (chưa có kế hoạch cụ thể).

– Tiến độ dự án **GIAI ĐOẠN 2**: Gồm các hạng mục: Nhà xưởng A, Nhà xưởng D, Tổng Kho, Thiết bị công nghệ; giai đoạn 2 chưa có kế hoạch triển khai.

II. Báo cáo tiến độ thi công các gói thầu giai đoạn 1:

TT	Tên gói thầu	Khối lượng công việc đã thi công hoàn thành
1	Gói thầu 01: Xây dựng công, tường rào Nhà bảo vệ (Nhà thầu HHPD)	- Đã thi công 100% khối lượng gói thầu và quyết toán
2	Gói thầu 02: Cung cấp, thi công ép cọc thí nghiệm, thí nghiệm cọc và ép cọc đại trà PHC D400 (Nhà thầu Phan Vũ)	- Đã thi công 100% khối lượng gói thầu - Chưa quyết toán
3	Gói thầu số 3: Thi công kết cấu hoàn thiện Nhà văn phòng, Nhà xưởng B (Nhà thầu 556)	A/Nhà văn phòng: <i>Thi công được 92% khối lượng hạng mục gói thầu gồm:</i> - Thi công kết cấu móng, dầm sàn cột - Thi công ram dốc, cầu thang - Thi công xây trát - Thi công hoàn thiện nền ốp, lát.) - Thi công lắp đặt cửa vách kính - Thi công sơn ngoài nhà - Thi công bả trong nhà B/Nhà xưởng B: <i>Thi công được 90% khối lượng hạng mục gói thầu gồm:</i> - Thi công kết cấu móng, dầm sàn cột - Thi công cầu thang - Thi công xây trát - Thi công hoàn thiện ốp tường ngoài nhà - Thi công lắp đặt cửa vách kính - Thi công sơn ngoài nhà
4	Gói thầu số 7: Thi công kết cấu hoàn thiện Nhà xưởng C (Nhà thầu 556)	<i>Thi công hoàn thành 95% khối lượng gói thầu gồm:</i> - Thi công kết cấu móng, dầm sàn cột - Thi công ram dốc, cầu thang - Thi công xây trát - Thi công hoàn thiện nền ốp, lát. Thi công lắp đặt cửa vách kính

5	<p>Gói thầu số 4: Thi công M&E nhà văn phòng và nhà xưởng B (Nhà thầu Quý Long)</p>	<p>A/Nhà văn phòng: hoàn thành 50% khối lượng hạng mục gói thầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công hệ thống ống gió tầng 1, 2,3 nhà văn phòng - Đầu nối thi công hệ thống nước thải với hạ tầng - Nhập vật tư Panel tầng 4 tầng 5 phòng sạch về công trình - Sản xuất nhập AHU, thiết bị ống gió tầng 4, tầng 5 - Thi công nền sơn epoxy <p>B/ Nhà xưởng B: hoàn thành 30% khối lượng hạng mục gói thầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập vật tư panel về công trình - Sản xuất nhập ống gió về công trình - Đầu nối các hệ thống cấp thoát nước trong nhà ra hạ tầng
6	<p>Gói thầu số 5: Thi công kết cấu thép Nhà xưởng B (Nhà thầu DST)</p>	<p>Thi công hoàn thành 90% khối lượng gói thầu gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất lắp dựng kết cấu thép mái, lợp tôn mái - Sản xuất lắp đặt hoàn thiện kết cấu cầu ống - Sản xuất lắp đặt hoàn thiện 1 thang sắt leo mái+1 thang sắt ngoài nhà. <p>Sản xuất tập kết tất cả thang sắt về chân công trình</p>
7	<p>Gói thầu số 19: Thi công kết cấu thép Nhà xưởng C, cầu ống hạng mục phụ (Nhà thầu DST)</p>	<p>Thi công hoàn thành 45% khối lượng gói thầu gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất lắp dựng kết cấu thép mái, lợp tôn mái

8	Gói thầu số 12: Thi công kết cấu hoàn thiện hạng mục phụ, tổng thể hạ tầng (Nhà thầu Thăng Long)	<p>Thi công hoàn thành 45% khối lượng gói thầu gồm:</p> <p>I. Phần xây dựng:</p> <p>1. Hạng mục sân đường nội bộ - Thi công xong base 1 - Thi công xong cấp phối đá dăm loại II toàn tuyến (trừ tuyến 6).</p> <p>2. Hạng mục nhà xe, trạm bơm bể nước ngầm - Thi công xong phần kết cấu bể nước - Thi công xong kết cấu cột phần nhà xe</p> <p>3. Hạng mục trạm hạ thế - Thi công xong kết cấu móng, dầm, sàn cột tầng 1</p> <p>4. Hạng mục nhà chứa rác - Thi công xong kết cấu móng, dầm móng nền nhà, cột</p> <p>5. Hạng mục Nhà boiler - Thi công xong phần kết cấu móng, dầm móng, cột</p> <p>6. Hạng mục kho dung môi - Thi công xong phần kết cấu móng, dầm móng, cột</p> <p>7. Hạng mục bể xử lý nước thải - Thi công xong phần kết cấu bể</p> <p>8. Block Nhà xưởng A - Thi công xong kết cấu phần móng, dầm móng, nền block nhà xưởng A</p> <p>II. Phần M&E</p> <p>1. Hạ tầng cấp thoát nước - Thi công xong lắp đặt hệ thống thoát nước mưa ngoài nhà - Thi công xong lắp đặt hệ thống thoát nước thải ngoài nhà - Thi công lắp đặt 50% hệ thống đường điện nhẹ, điện nặng hạ tầng - Thi công lắp đặt 50% hệ thống cấp nước ngoài nhà</p>
9	Gói thầu số 9: Cung cấp lắp đặt hệ thống PCCC giai đoạn 1: Nhà văn phòng, Nhà xưởng B, Nhà xưởng C, hạng mục phụ tổng thể (Nhà thầu Khải Hoàn)	<p>Thi công hoàn thành 10% khối lượng gói thầu gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công hệ thống đường ống cấp nước PCCC trong nhà Văn phòng - Thi công hệ thống chống sét Nhà văn phòng - Thi công đường ống cấp nước PCCC hạ tầng ngoài nhà văn phòng
10	Gói thầu số 14: Thang máy công trình: Nhà VP, Xưởng B, Xưởng C (Nhà thầu Alpec)	<p>Thi công hoàn thành 50% khối lượng gói thầu gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất cung cấp đưa thang máy về chân công trình

Danh sách những công ty con: Không có

Danh sách những công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	500.527.280.581	697.886.820.209	28
Doanh thu thuần	343.917.016.894	401.051.153.746	14
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	8.031.493.245	7.443.604.891	-4
Lợi nhuận khác	-2.662.001.681	792.708.355	436
Lợi nhuận trước thuế	5.369.491.564	8.236.313.246	35
Lợi nhuận sau thuế	3.619.506.006	6.021.863.671	40
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	576	554	-4

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Biến động
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ NH)	lần	1,03	1,21	17,50%
Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-HTK)/Nợ NH	lần	0,77	0,94	22,10%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,67	0,54	-19,40%
Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	lần	2,02	1,17	-42,10%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/HTK BQ)	lần	3,06	3,42	11,80%
Vòng quay Tổng tài sản (DTT/TTS bq)	lần	0,67	0,67	0%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,05%	1,50%	42,90%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	2,08%	1,87%	-10,10%

Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,34%	1,86%	-20,50%
---	---	-------	-------	---------

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex		
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông		
Mã chứng khoán	MED		
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu		
Ngày bắt đầu niêm yết	18/03/2020		
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	12.410.000	Cổ phiếu	
Tổng số cổ phiếu quỹ	0	Cổ phiếu	
Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do	0	Cổ phiếu	
Số lượng CP bị hạn chế chuyển nhượng	0	Cổ phiếu	

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Stt	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cổ phần trở lên)	8.732.444	70,37%
	+ Trong nước	8.732.444	70,37%
	+ Nước ngoài	-	-
2	Cổ đông khác	3.677.556	29,63%
	+ Trong nước	3.675.656	29,62%
	+ Nước ngoài	1.900	0,01%
3	Cổ phiếu quỹ	-	-
Tổng cộng		12.410.000	100.0%

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Thời điểm	Số lượng cổ phần phát hành	Vốn điều lệ sau khi phát hành (VNĐ)	Phương thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
14/04/2005	130.097	17.000.000.000		Công ty thành lập và đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Góp vốn từ Tổng Công Ty Dược Việt Nam và 580 cổ đông.
25/05/2006	209.91	37.991.000.000	Phát hành thêm 209.910 cổ phiếu trong năm với giá thấp nhất là 140.000đ/ cổ phần tăng vốn điều lệ lên 37.991.000.000đồng tương đương với 379.910 cổ phần. Ưu tiên bán cho CBCNV Công ty, các cổ đông, đối tác chiến lược để đầu tư sản xuất.	Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên lần thứ nhất ngày 08/04/2006. Biên bản họp HĐQT số 15/HĐQT ngày 26/04/2006
07/11/2007	1.225.000	50.241.000.000	Phát hành thêm 1.225.000 cổ phiếu, bán cho các đối tượng như cổ đông hiện hữu, cán bộ, công nhân viên, đối tác chiến lược.	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 1009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/09/2007. Nghị quyết HĐQT số 1601/NQ-HĐQT ngày 16/10/2007
25/06/2012	1.256.025	62.800.950.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 1.255.995 cổ phiếu, chiếm 99,99% tổng số cổ phiếu được phép phát hành 1.256.025 cổ phiếu. Vốn điều lệ sau khi phát hành: 62.800.950.000.	Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu thưởng công văn số 12/MED/2012 ngày 25/06/2012 gửi UBCK

08/04/2022	12.410.000	124.100.000.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 6.129.905 cổ phiếu, chiếm 97,61% tổng số cổ phiếu được phép phát hành. Vốn điều lệ sau khi phát hành: 124.100.000.000	Báo cáo kết quả đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 22/2022/CV-MP ngày 01/04/2022 gửi UBCKNN
------------	------------	-----------------	---	--

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: không có

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: không có

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

STT	Tên vật tư	ĐV	Số lượng
I	Nhóm bao bì cấp 1	ĐVSP	2.020.781
1	Bông nhựa size 3	cái	70.500
2	Chai - Lọ nhựa các loại	Chai	238.400
3	Lọ thủy tinh các loại	Lọ	264.440
4	Nắp nhôm các loại	Cái	241.140
5	Màng Seal sóng từ và tự dính các loại	Cái	167.000
6	Màng nhôm có in các loại	kg	24.834
7	Màng nhôm ghép giấy các loại	kg	6.120
8	PVC trong các loại	kg	113.983
9	PVC màu các loại	kg	2.965
10	Màng PVdC các loại	kg	7.144
11	Tube nhôm các loại	tube	545.216
12	Tube nhựa các loại	tube	339.039
II	Nhóm bao bì cấp 2	ĐVSP	34,254,238
1	Túi nhôm và Metalai các loại	Cái	4.177.600
2	Nhãn giấy các loại	Cái	2.998.745
3	Đơn các loại	Cái	7.501.045
4	Hộp giấy các loại	Cái	7.431.045

5	Hòm carton các loại	Cái	137.103
6	Nhóm bao bì cấp 2 các loại khác	kg	12.824
III	Nguyên liệu sản xuất		
1	Nguyên liệu - tá dược	kg	855.399
2	Nang cứng	Triệu nang	125,6
3	Dược liệu	kg	82.042

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không có

6.3 Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Công ty Mediplantex tập trung sản xuất thuốc tân dược, dược liệu và gia công cho các công ty Dược phẩm khác trên cả nước, cho nên sử dụng rất nhiều năng lượng phục vụ sản xuất và vận chuyển hàng:

Điện năng sử dụng trung bình: 196.060 Kw/tháng – 2.352.720 Kw/năm

Xăng dầu sử dụng trung bình: 70.000.000vnd/tháng – 900.000.000 vnd/năm

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Mục tiêu “Sử dụng năng lượng hiệu quả, hướng tới phát triển bền vững” luôn được Mediplantex chú trọng thực hiện trong suốt quá trình sản xuất và hoạt động. Công ty đã ra quy định thực hành tiết kiệm điện.

Đối với khối văn phòng:

- Công ty cho lắp đặt, nâng cấp toàn bộ hệ thống chiếu sáng bằng các thiết bị tiết kiệm điện.
- Xây dựng tòa nhà văn phòng theo hướng tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên thay vì sử dụng hệ thống chiếu sáng. Quy định tắt toàn bộ hệ thống điện sau khi tan làm
- Định kì bảo dưỡng hệ thống điều hòa không khí 6 tháng/lần nhằm duy trì hiệu suất tối đa cho hệ thống và tiết kiệm năng lượng
- Duy trì mức nhiệt độ phù hợp 24-27 độ C, tránh chênh lệch nhiệt độ với bên ngoài quá nhiều.
- Tắt toàn bộ hệ thống điều hòa nhiệt độ sau 17:00. Quy định mở điều hòa không được mở cửa sổ

Đối với khối sản xuất

- Nhà máy phải tính toán để tăng cường sản xuất vào các giờ thấp điểm để tránh tăng tải và các giải pháp nâng cao hệ số công suất phản kháng.
- CBCNV nhà máy luôn làm việc trong môi trường lành mạnh, sạch đẹp, thông thoáng

khí để tăng năng suất lao động, giảm thiểu sử dụng hệ thống điều hòa

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:

6.4 Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn nước sạch tập trung
- Lượng nước công ty và chi nhánh Mê Linh sử dụng trung bình : 26.520 m³/ năm

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Công ty xử lý nước thải qua nhiều bước và đạt tiêu chuẩn kiểm tra 4 lần/ năm và không sử dụng nước tái chế. Quy trình xử lý nước thải của Công ty như sau

- Tính chất nước thải : Nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp
- Giấy phép xả thải vào nguồn nước : Số 63/GP-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2019 do UBND thành phố Hà Nội cấp.
- Hệ thống xử lý nước thải :

Nước thải phát sinh từ quá trình sản xuất chủ yếu do công đoạn vệ sinh dụng cụ và các thiết bị: Nước thải sản xuất → Hồ thu gom & tách rác → Bể điều hòa → Bồn keo tụ → Bể phản ứng tạo bông, lắng 1 → Phản ứng Ozon → Bể ổn định hấp thụ → Bể Aroten → Bể lắng 2 → Bể chuyển tiếp → Tháp lọc áp lực (lọc mùi) → Thải ra nơi tiếp nhận → Công thoát nước chung của thành phố .

Nước thải sinh hoạt → Bể phốt 3 ngăn → Bể lọc → Nguồn tiếp nhận nước thải → Công thoát nước chung của thành phố.

Kết quả phân tích chất lượng nước thải định kỳ : Đạt tiêu chuẩn, 4 lần/ năm.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Công ty tuân thủ đúng theo pháp luật về các quy định về môi trường

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động

Hiện nay tổng số cán bộ nhân viên của Công ty là 375 lao động. Thu nhập bình quân 1 người toàn công ty năm 2022 là 13,000,000 VNĐ/ tháng và 156,000,000 VNĐ/năm. Tiền lương công ty đều được chi đúng thời hạn và tháng 5 đã tăng 15% lương cho người lao động

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc. Công ty đều tổ chức bình bầu, đánh giá các cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho công ty bằng các giải thưởng như: Chiến sỹ thi đua của năm, Sáng kiến của năm, Tập thể xuất sắc, Phụ nữ hai giỏi....

Công ty luôn thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành về việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho NLĐ theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm việc cải thiện điều kiện

sống và làm việc cho CNCNV.

Công ty luôn chú trọng đến vấn đề nâng cao, cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV. Công ty thường xuyên tổ chức những lớp học về:

- Đào tạo định kỳ về GPS
- Đào tạo định kỳ về ATVSLĐ, đào tạo về PCCN.
- Đào tạo cập nhật về Luật, thông tư, nghị định của cơ quan quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực Dược, lao động tiền lương, thuế, môi trường.
- Đào tạo nâng cao chuyên môn :
 - + Đào tạo kỹ năng bán hàng của phòng Kinh doanh
 - + Đào tạo về sản phẩm mới cho công tác bán hàng của phòng Kinh doanh

Công ty chú trọng đặc biệt đến vấn đề ATLĐ cho người lao động. Đề hạn chế tối đa những rủi ro trong quá trình sản xuất, công ty đã xây dựng một quy trình vận hành an toàn cho NLĐ theo quy chuẩn GMP – WHO. Công ty ban hành nội quy về ATLĐ, vệ sinh môi trường, thường xuyên kiểm tra đánh giá công tác thực hiện tại các nhà máy. Công ty luôn trang bị đầy đủ thiết bị, bảo hộ lao động, thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng máy móc làm việc và có chính sách bồi dưỡng, nghỉ ngơi riêng đối với những vị trí có yếu tố độc hại.

Công ty luôn chú trọng đến vấn đề bình đẳng giới – bảo vệ quyền lợi của CBCNV nữ. Các lao động nữ không gặp bất kỳ rào cản nào trong công việc cũng như phát triển sự nghiệp, công ty tạo điều kiện hỗ trợ CBCNV nữ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao lẫn công việc gia đình. Định kỳ hàng năm, Công ty có các chương trình dành riêng cho chị em phụ nữ như Quốc tế phụ nữ 08/03 và Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10.

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Tổ chức tiêm Vacxin Covid 19 đủ 3 mũi cho toàn thể ĐVCD tại BV Nhi TW(02 mũi Moderna) và BV Phổi TW(01 mũi Pfizer/BioNtech)

- Công đoàn đã thường xuyên thực hiện tốt chức năng giám sát Chính quyền về việc thực hiện các chính sách, chế độ, đúng quy định có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động như: Việc làm, thu nhập tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp thu hút, BHXH, BHYT, BHTN, khám sức khỏe định kỳ, đào tạo GMP,GSP,GLP,đào tạo công tác PCCC... cho người lao động đều được đảm bảo,thu nhập người lao động duy trì tính ổn định, áp dụng các quy định của Nhà nước để vận dụng thực hiện các chính sách của Công ty nhằm khuyến khích, động viên một số người lao động lớn tuổi, sức khỏe yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn có thể về hưu trước tuổi

- Phát động phong trào tiết kiệm điện nước, thực hiện kỷ cương giờ giấc làm việc trong Công ty: Tuy nhiên hoạt động này còn thiếu chủ động , chưa thường xuyên nên cần phải tích cực hơn nữa.

- Nhắc nhở, động viên người lao động hoàn thành tốt công việc chuyên môn được giao,thực hiện tiết kiệm điện nước,văn phòng phẩm vv..., thực hiện “8 giờ năng suất, chất lượng, hiệu quả” nhằm hoàn thành vượt mức kế hoạch Công ty.

- Công tác tuyên truyền giáo dục trong năm qua Công đoàn cần phải đẩy mạnh hoạt

động hơn nữa, 1 số đvcd ý thức trách nhiệm trong công việc chưa cao, còn vi phạm nội qui, kỷ luật lao động, còn lãng phí, chưa có ý thức tiết kiệm vv....

– Cuối năm Công đoàn công ty đã tổ chức bình bầu thi đua khen thưởng cho các tập thể và cá nhân ĐVCD, số tiền hàng năm: 16.000.000đ

– Với tỷ lệ nữ CNLĐ chiếm 63,0% trên tổng số cán bộ, CNLĐ trong Công ty, Ban chấp hành CĐCS đã thường xuyên phối hợp với Ban nữ công hoạt động có hiệu quả: Tổ chức tặng quà cho chị em nhân kỷ niệm ngày 8/3: 50.000.000đ, 20/10: 57.000.000đ (Do dịch Covid cho nên năm nay đã không Tổ chức cho chị em đi tham quan, lễ chùa đầu năm)

– Phối hợp và được sự đồng ý của chính quyền:

Hỗ trợ đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn: 6.000.000 đ

Tặng quà cho các cháu ngày tết thiếu nhi 1-6: 98.600.000, tặng quà cho các ĐVCD nhân dịp tết trung thu: 73.200.000, tặng quà các cháu HSG, HSTT: 6.300.000

Đề nghị và xét khen thưởng cho công nhân giỏi, gia đình văn hóa tiêu biểu

Duy trì thường xuyên các hoạt động thăm hỏi hiếu hỷ, tặng quà sinh nhật đvcd. Duy trì bữa ăn ca 25.000đ/ người tại 2 cơ sở Mê Linh và 358 Đường Giải Phóng đảm bảo vs an toàn thực phẩm, đủ dinh dưỡng, đảm bảo sức khỏe làm việc cho người lao động.

6.8 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Thuận lợi:

- Thương hiệu của Công ty uy tín, chất lượng sản phẩm tốt được khách hàng tin dùng.
- Hệ thống nhà phân phối rộng, sâu và chuyên nghiệp.
- Bộ máy lãnh đạo có tầm nhìn, tâm huyết, đổi mới sáng tạo.
- Người lao động đoàn kết, gắn bó và có trình độ tay nghề cao.
- Được sự đồng thuận và ủng hộ của các cổ đông của Công ty

1.2. Khó khăn:

– Do thay đổi định hướng của Hội đồng quản trị trong mô hình quản lý hoạt động kinh doanh từ kênh ETC, OTC sang kênh bán buôn (gia công, các nhà phân phối Bắc – Trung – Nam) và do thay đổi cơ cấu mặt hàng kinh doanh để phù hợp với từng giai đoạn nên doanh số của một số mặt hàng có nhiều biến động

– Thực trạng việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, duy trì hiệu lực số đăng ký, những khó khăn liên quan đến số đăng ký của doanh nghiệp (số lượng hồ sơ đã nộp, thời gian nộp, số lượng số đăng ký hết hạn, cận hạn nhưng chưa được cấp gia hạn, sửa đổi/bổ sung). Thời gian cấp gia hạn, thay đổi, bổ sung số đăng ký bị chậm trễ kéo dài so với quy định. Nhiều thay đổi bổ xung trong quy định xét duyệt hồ sơ đăng ký mất nhiều thời gian để cập nhật hồ sơ đăng ký dẫn đến tình trạng không có số đăng ký để sản xuất, kinh doanh và đấu thầu.

- Các yếu tố đầu vào như Nguyên vật liệu, Bao bì ... bị tăng giá do ảnh hưởng của lạm phát, chi phí vận chuyển mua hàng tăng cao do giá xăng dầu tăng làm cho giá vốn hàng hóa của Công ty tăng, tuy nhiên giá bán của Công ty lại khó có thể tăng do đã ký hợp đồng bán hàng với khách hàng từ đầu năm.

1.3. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ và các nghị quyết của HĐQT đã thông qua trong năm 2022

- Tuân thủ các quy định trong chuyên môn ngành cũng như các quy định khác của pháp luật.

- Tổng giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh hiệu quả, các kế hoạch công việc phù hợp với tình hình thực tế và luôn bám sát kế hoạch kinh doanh 2022.

- Tăng cường phân quyền cho các Phó tổng giám đốc, trưởng bộ phận để đảm bảo tính hiệu quả, sâu sát và nhanh chóng trong việc triển khai các công việc theo kế hoạch chung.

- Quản trị rủi ro của toàn doanh nghiệp, quản lý công nợ giảm tối đa việc bị chiếm dụng vốn, quản lý hàng tồn kho, tăng vòng quay vốn để tăng hiệu quả của việc sử dụng vốn

- Không để phát sinh nợ xấu, bên cạnh đó do có sự chỉ đạo của Lãnh đạo Công ty, sự quyết liệt của Phòng thu hồi công nợ đã thu được một số khoản nợ xấu, khó đòi.

- Công tác kiểm soát chất lượng được chú trọng ở tất cả các khâu từ nguyên liệu đầu vào đến đầu ra sản phẩm.

2. Tình hình tài chính

- Công ty Cổ phần Dược TW mediplantex luôn thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật Việt nam, cụ thể là Luật kế toán trong các nghiệp vụ hạch toán kế toán.

- Năm 2022 Công ty đã kiểm soát dòng tiền, nguồn tiền, tài sản của doanh nghiệp được hiệu quả không để xảy ra lãng phí, thất thoát, nguồn vốn và tài sản của doanh nghiệp được bảo toàn

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Nâng cao hiệu quả công tác quản trị của cán bộ quản lý thông qua tăng cường công tác kiểm soát và tinh thần, thái độ làm việc. Mỗi cấp quản lý chủ động có đầy đủ hồ sơ hoạch định và giao việc cho từng tháng, quý, năm đến từng cá nhân trong bộ phận cũng như đến bộ phận liên quan. Chú trọng công tác lập kế hoạch hành động, giao việc và kiểm tra đánh giá kết quả hoàn thành công việc.

- Tiếp tục áp dụng hệ thống lương khoán, thưởng trên cơ sở giao kế hoạch và đánh giá việc thực hiện kế hoạch. Từ đó khuyến khích người lao động cải tiến và phát huy tối đa hiệu suất công việc, đồng thời kích thích tinh thần lao động tích cực của nhân viên.

- Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ đội ngũ nhân viên đảm bảo hoàn thành tốt nhất yêu cầu ngày càng cao của công việc.

– Phối hợp với tổ chức Công đoàn duy trì đối thoại với người lao động theo quy định để thống nhất, cùng triển khai thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, đồng thời giám sát quá trình thực hiện, cũng như việc thực hiện các quy chế nội bộ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

– Công ty khẩn trương tập trung nguồn lực để triển khai dự án Trung tâm khoa học công nghệ dược và nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU

– Công ty chú trọng đầu tư phát triển sản xuất theo hướng công nghiệp, sản xuất các loại thuốc có giá trị cao, đẩy mạnh nghiên cứu tạo ra nhiều mặt hàng mới được người tiêu dùng ưa chuộng

– Đẩy mạnh công tác xuất nhập khẩu tham gia các hội trợ, triển lãm chuyên ngành Dược phẩm tại các nước Đông Nam á,... tiếp cận chào hàng trực tiếp khách hàng tiềm năng. Đăng ký tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm tại các thị trường xuất khẩu phù hợp với pháp luật liên quan, đảm bảo công tác xuất khẩu thuận lợi, giảm chi phí

– Công ty chủ động trong việc tìm nguồn vốn có chi phí thấp để đầu tư mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cao

– Tiêu chuẩn hóa quy trình sản xuất, vận hành thiết bị, đổi mới, đầu tư nâng cấp thiết bị hiện có đảm bảo chất lượng sản phẩm. Đào tạo nâng cao tay nghề công nhân để tăng tính hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

– Nhận thức vai trò của môi trường đối với hoạt động sản xuất và hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên. Ngoài ra công ty hiện đang nghiên cứu tiềm năng của nguồn năng lượng tái tạo để đầu tư đồng thời giảm thiểu tác động xấu đến môi trường

– Công ty xây dựng chính sách lương thưởng hiệu quả, hợp lý với mức thu nhập cạnh tranh. Ngoài ra công ty cũng tạo điều kiện, xây dựng môi trường làm việc tốt giúp người lao động phát huy tối đa năng lực của mình. Công ty chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động và tạo dựng văn hóa doanh nghiệp.

– Đối với công đồng, công ty luôn gắn kết sự phát triển của Mediplantex với sự phát triển của các địa phương nơi công ty có hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty cũng hỗ trợ cho những hoàn cảnh khó khăn thông qua các chương trình thiện nguyện

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

– Trong năm, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBNV đã nỗ lực để vượt qua khó khăn, lạm phát, suy thoái kinh tế do ảnh hưởng bởi chiến tranh Nga - Ukraine và duy trì mọi hoạt

động của Công ty được diễn ra xuyên suốt tuân thủ nghiêm chỉnh các quy chế, quy định nội bộ, quy định của pháp luật.

– Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của hội đồng quản trị. Báo cáo định kỳ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong mỗi kỳ họp của hội đồng quản trị. Tuân thủ đúng điều lệ Công ty, quy chế quản trị, quy chế quản lý tài chính và các quy định của Pháp luật.

– Ban Tổng giám đốc đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời đã ban hành các quy định, quyết định, văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Tổng giám đốc để nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban hành các chính sách thu hút khách hàng, các giải pháp nhằm quản trị chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí bán hàng...

– Công tác đầu tư mua sắm cũng được thực hiện chặt chẽ đúng theo quy định của Công ty và của pháp luật.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

2.1. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	TRỊ GIÁ
I	Sản xuất công nghiệp		
-	Số lượng sản phẩm	Đơn vị SP	622.567.400
1	Nhà máy số 1	Đơn vị SP	78.479.400
2	Nhà máy số 2	Đơn vị SP	544.088.000
II	Giá thành nhà máy	VNĐ	270.449.026.000
1	Nhà máy số 1	VNĐ	60.609.581.000
2	Nhà máy số 2	VNĐ	209.839.445.000
III	Tổng trị giá bán	VNĐ	398.490.018.564
IV	Giá vốn hàng bán		320.152.481.989
V	Tổng Lợi nhuận gộp	VNĐ	78.337.536.575
VI	Tổng chi phí	VNĐ	12.965.200.000
VIII	Doanh thu khác		2.500.000.000
	Chi phí tài chính		5.000.000.000
VIII	Chi Phí quản lý	VNĐ	50.396.253.460
IX	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	12.476.083.115

2.2. Công tác tổ chức

- Hội đồng quản trị duy trì họp 01 hoặc 02 tháng một lần, có các nghị quyết chi đạo hoạt động để chi đạo bộ máy điều hành có phương hướng hoạt động hợp lý.
- Tăng cường quản trị các mục tiêu kinh tế và quản trị doanh nghiệp, tổ chức hệ thống điều hành hiệu quả.
- Phối hợp chặt chẽ với ban kiểm soát để chi đạo các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, các loại chi phí, sử dụng vốn...
- Tăng cường quản trị nhân lực, sắp xếp tổ chức phù hợp với nhiệm vụ từng bộ phận và Ban điều hành.

2.3. Kinh doanh, XNK và sản xuất công nghiệp

- Chi đạo Ban điều hành tập trung củng cố, phát triển sản xuất tại các nhà máy trên cơ sở định vị các sản phẩm chiến lược một cách khoa học, bài bản, xây dựng các chính sách bán hàng linh hoạt tạo sức hút đối với khách hàng và người tiêu dùng.
- Chi đạo việc lập kế hoạch sản xuất sát với năng lực sản xuất của nhà máy và phù hợp kế hoạch kinh doanh của Công ty trên cơ sở tính toán hợp lý các chi phí giá thành và lợi nhuận.
- Tăng cường quản lý chi phí ở tất cả các khâu để cắt, giảm những chi phí không cần thiết và tránh tình trạng lãng phí làm tăng chi phí của Công ty.
- Tăng cường đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm xuất khẩu sang Myanmar, Campuchia...

2.4. Công tác khoa học công nghệ - đầu tư

- Tăng cường thêm các điều kiện cho công tác nghiên cứu phát triển.
- Khuyến khích nghiên cứu các sản phẩm mới đáp ứng với nhu cầu của thị trường, mang lại hiệu quả kinh tế cao.
- Tích cực triển khai xây dựng Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU tại khu Công nghệ cao Hòa Lạc.
- Công tác KHCN và NCPT: Tập trung nghiên cứu sản phẩm mới có hàm lượng chất xám và hiệu quả kinh tế cao để thay thế dần và cải tiến những sản phẩm chiến lược đã cũ của Công ty.

STT	Diễn giải	Đ.vị	Số lượng
1	Nộp hồ sơ đăng ký thuốc	hồ sơ	20
2	Hồ sơ được cấp số đăng ký moi	hồ sơ	12
3	Hồ sơ được đăng ký gia hạn	hồ sơ	30
4	Đăng ký TPCN, mỹ phẩm	hồ sơ	10
5	Hồ sơ thay đổi bổ sung	hồ sơ	50
6	Triển khai sản xuất mới	sản phẩm	20
7	Thẩm định quy trình sản xuất	quy trình	6

2.5. Quản lý tài chính

– Tiếp tục rà soát các chi phí để xây dựng hạn mức chi phí phù hợp cho từng năm, tối ưu chi phí cho tất cả các mảng công việc. Mọi hoạt động trong doanh nghiệp được kiểm soát chặt chẽ, loại bỏ các chi phí thừa, không hiệu quả.

– Thu hồi công nợ đúng thời hạn, hạn chế tối đa các rủi ro về công nợ.

– Thực hiện đôn đốc, quản lý giám sát nguồn thu và chi của các dự án đầu tư theo đúng kế hoạch đã được ĐHCĐ và Hội đồng quản trị phê chuẩn. Tuân thủ đúng quy định về đấu thầu, mua sắm, đầu tư trang thiết bị theo quy chế quản lý tài chính của Công ty và theo quy định của pháp luật. Thực hiện chặt chẽ các điều khoản của Hợp đồng HTĐT đã ký với các đối tác nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế kinh tế cho Công ty. Đôn đốc chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện các Dự án đầu tư: Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU tại KCN cao Hòa Lạc, Dự án HTKD tại khu đất số 190, T lô 14 Phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội với Công ty Cổ phần Sông châu, Dự án HTĐT tại khu đất 356 – 358 Đường Giải phóng - Phường Phương liệt – Quận Thanh xuân với Công ty CP Công nghiệp Thương mại Tân phú Cường

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	TV độc lập	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu CP	Chức danh nắm giữ	Công ty khác
1	Đoàn Thị Hồng Thúy	Chủ tịch		273.224	2,20%	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Dược Mediplantex Miền Nam
2	Trần Hoàng Dũng	Phó Chủ tịch		1.000.000	8,06%		
3	Lê Hồng Trung	Thành viên		49.768	0,40%		
4	Nguyễn Ngọc Tuyên	Thành viên		481.200	3,88%		
5	Nguyễn Tiên Phong	Thành viên		20.000	0,16%		
6	Đỗ Văn Tấn	Thành viên	X	-	0,00%		
7	Trần Anh Tuấn	Thành viên		1.427.500	11,37%	Kế Toán trưởng	Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

– Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị đều tuân thủ theo pháp luật hiện hành. Chấp hành nghiêm chỉnh các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị, điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS...

– Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 13 phiên họp và ban hành các nghị quyết, thông báo dựa trên sự thống nhất của các thành viên Hội đồng quản trị và có sự tham gia của Trưởng Ban Kiểm soát Công ty.

– Các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi ý kiến với nhau về việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành. Thường xuyên trao đổi với Ban điều hành để thực hiện mục tiêu chiến lược của Công ty và kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với từng giai đoạn.

– Để thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển Công ty trong giai đoạn mới đặc biệt là phát triển sản xuất để khai thác tối đa công suất của nhà máy, tạo việc làm cho người lao động và mang lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty. Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban Tổng giám đốc quan tâm xây dựng chiến lược bán hàng, rà soát lại các chính sách bán hàng nhằm thúc đẩy gia tăng kế hoạch đặt hàng của các công ty phân phối và đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.

– Về nghiên cứu phát triển: Tập trung nghiên cứu những sản phẩm chất lượng, phù hợp với nhu cầu thị trường và chú trọng nghiên cứu sản phẩm mũi nhọn có giá trị kinh tế cao. Thúc đẩy công tác nghiên cứu sản phẩm mới để dần thay thế những sản phẩm chiến lược cũ ít còn khả năng cạnh tranh trên thị trường.

– Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý, giám sát và kiểm soát các hoạt động điều hành để nhằm hạn chế tối thiểu những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

– Kiểm soát chi phí ở tất cả các khâu, tăng cường kiểm soát công nợ phải thu, phải trả và đảm bảo an toàn dư nợ, quan tâm đến lĩnh vực quản lý chuyên môn nghiệp vụ để hạn chế những sai sót về chuyên môn trong sản xuất kinh doanh

BẢNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT

STT	Biên bản/ Quyết nghị	Nội Dung
1	Số: 01/2022/HĐQT-MP ngày 11 tháng 3 năm 2022	1. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
2	Số: 02/2022/HĐQT-MP ngày 17 tháng 3 năm 2022	1. Phân phối cổ phiếu không chào bán hết trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng
3	Số: 03/2022/HĐQT-MP ngày 23 tháng 3 năm 2022	1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 (báo cáo chưa kiểm toán). 2. Trình KHSXKD năm 2022 của Ban Tổng giám đốc.

		<ol style="list-style-type: none"> 3. Báo cáo thực hiện thẩm định GMP NM2. 4. Báo cáo tiến độ xây dựng dự án Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU giai đoạn I. 5. Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu và phương án xử lý cổ phần không bán hết. 6. Sơ đồ tổ chức của Công ty từ năm 2022. 7. Báo cáo biên bản cuộc họp với Công ty CP Công nghiệp Thương mại Tân Phú Cường. 8. Báo cáo tình hình thuê đất tại Mỹ Đình. 9. Các nội dung khác (nếu có) tại cuộc họp.
4	Số: 04/2022/HĐQT-MP ngày 28 tháng 03 năm 2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Vay vốn và thế chấp/cầm cố tài sản để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – chi nhánh Đống Đa.
5	Số: 05/2022/HĐQT-MP ngày 25 tháng 4 năm 2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Trù bị các nội dung, công việc phục vụ cho ĐHCĐ năm 2022 2. Thay đổi giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ xung cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. <p>- Các nội dung khác (nếu có) tại cuộc họp</p>
6	Số: 06/2022/HĐQT-MP ngày 16 tháng 6 năm 2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội
7	Số: 07/2022/HĐQT-MP ngày 22 tháng 6 năm 2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2022. 2. Dự toán sửa chữa mái tôn NMDP số 2. 3. Báo cáo tiến độ thực hiện dự án Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU giai đoạn I. 4. Thực hiện các nội dung công việc của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2022. 5. Các nội dung khác (nếu có) tại cuộc họp.
8	Số: 08/2022/HĐQT – MP ngày 20 tháng 07 năm 2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2022.

		<ol style="list-style-type: none"> 2. Trình HĐQT về điều chỉnh KHSXKD 6 tháng cuối năm 2022. 3. Phương án vay vốn của Ngân hàng TMCP Quân đội để thanh toán các chi phí đầu tư xây dựng Giai đoạn I: Dự án Trung tâm Khoa học công nghệ Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất Dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP - EU tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc. 4. Các nội dung khác (nếu có) tại cuộc họp.
9	Số: 09/HĐQT-MP ngày 28 tháng 7 năm 2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Sở Giao dịch 1
10	Số: 10/HĐQT-MP ngày 27 tháng 7 năm 2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Sở giao dịch
11	Số: 11/HĐQT-MP ngày 27 tháng 7 năm 2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội
12	Số: 12/HĐQT-MP ngày 28 tháng 9 năm 2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng giám đốc (kèm theo sơ đồ tổ chức quản lý của công ty)
13	Số 13/HĐQT-MP ngày 02/12/2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng và tháng 10 năm 2022. 2. Ước kết quả thực hiện KHSXKD năm 2022. 3. Trình KHSXKD năm 2023 của Ban Tổng giám đốc. 4. Tờ trình tái thẩm định GMP TPBVSK cho dây chuyền nang mềm và bổ sung dây chuyền sản xuất Mỹ phẩm tại nhà máy số 2. 5. Tờ trình chuyển đổi tổ chức Xưởng SCCBDL, Phòng KDDL. 6. Tờ trình tổ chức lễ tổng kết cuối năm 2022. 7. Tờ trình thanh lý xe ô tô cũ và mua mới xe ô tô phục vụ ban dự án - Giải pháp kiến nghị hiệu quả kinh tế phương án thực hiện. 8. Bàn về hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển bất động sản Tân Phú Cường. 9. Các nội dung khác (nếu có) tại cuộc họp.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Phùng Minh Thơm	Trưởng BKS	0%
2	Nguyễn Thị Hoàng Phi	Thành viên BKS	0%
3	Dương Thị Minh Nguyệt	Thành viên BKS	0,008%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể là theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát đã hoạt động với tinh thần trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban, cử đại diện tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty.

Ban Kiểm soát luôn giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT và TGD trong hoạt động kinh doanh, giám sát các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng pháp luật, thường xuyên trao đổi với HĐQT và TGD về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, các công việc của Ban Kiểm soát trong năm tham gia như sau:

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.
- Tham gia các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT Công ty.
- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành theo quy định của pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Giám sát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Đề xuất Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm và bán niên; Thẩm định BCTC trước và sau khi kiểm toán Công ty.
- Tham gia ý kiến xây dựng quy chế điều hành Công ty của HĐQT và Ban điều hành.
- Phối hợp với các phòng ban chức năng của Công ty thực hiện kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Kiểm soát để soát xét, thảo luận, đánh giá hoạt động của Công ty.

- Các công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát

BẢNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Số	Ngày	Nội dung cuộc họp	Ghi chú
01/2022/BB-BKS	30/03/2022	Họp tổng kết công tác kiểm soát Quý 4/2021 và tổng kết năm 2022	Số lượng thành viên tham dự họp: 3/3; Công tác kiểm soát thực hiện đúng kế hoạch
02/2022/BB-BKS	20/07/2022	Họp tổng kết công tác kiểm soát 06 tháng đầu năm 2022	Số lượng thành viên tham dự họp: 3/3; Công tác kiểm soát thực hiện đúng kế hoạch
03/2022/BB-BKS	02/11/2022	Họp tổng kết công tác kiểm soát quý 3/2022	Số lượng thành viên tham dự họp: 3/3; Công tác kiểm soát thực hiện đúng kế hoạch

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thu nhập trong năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát (gồm tiền lương, thưởng, thù lao) như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	Thu nhập
Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc			
1	Ông Trần Hoàng Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	1.536.200.000
2	Bà Đoàn Thị Hồng Thúy	Chủ tịch HĐQT	375.700.000
3	Ông Lê Hồng Trung	Phó Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	783.140.000
4	Ông Nguyễn Tiên Phong	Phó Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	909.108.000
5	Ông Nguyễn Ngọc Tuyên	Phó Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	844.880.000
6	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	69.000.000
7	Ông Đỗ Văn Tấn	Thành viên HĐQT	84.000.000

8	Ông Nguyễn Chí Kiên	Phó Tổng Giám đốc	699.680.000
Ban kiểm soát			
9	Ông Phùng Minh Thơm	Trưởng BKS	463.804.000
10	Bà Nguyễn Thị Hoàng Phi	Thành viên BKS	211.995.865
11	Bà Dương Thị Minh Nguyệt	Thành viên BKS	156.733.952

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ thực hiện các quy định về quản trị Công ty và mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đều thực hiện đúng quy chế quản trị công ty

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Gửi kèm theo Báo cáo thường niên năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Hồng Trung

